ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP BÌNH THUẬN

ĐIỀU CHỈNH
PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG NĂM 2026
CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP BÌNH THUẬN

THÁNG NĂM 2026

CƠ SỞ ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG HÀNG NĂM CỦA CÔNG TY

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng thể của Công ty đăng ký với UBND tỉnh thay đổi các chỉ tiêu như: Doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, thu nhập, khai thác, trồng rừng v.v...

- Cơ cấu bộ máy, tổ chức, nhân sự của Công ty thay đổi;

- Diện tích, hiện trạng quản lý của Công ty biến động (tăng hoặc giảm);

- Thay đổi về chu kỳ kinh doanh rừng, phương thức kinh doanh rừng;

- Thay đổi về các hoạt động đặc thù liên quan đến ngành nghề kinh doanh của Công ty.

- Kết quả giám sát các hoạt động năm 2025 của Công ty.

- Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-CT.CTLN ngày 20/3/2026 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận về việc Ban hành Chiến lược phát triển 05 năm giai đoạn 2026-2030 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận.

Sau đây là Phương án Quản lý rừng bền vững năm 2026 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận đã được điều chỉnh, đề nghị các Xí nghiệp trực thuộc, các Phòng ban nghiệp vụ của Công ty triển khai thực hiện.

I. ĐIỀU CHỈNH VỀ BỘ MÁY TỔ CHỨC, NHÂN SỰ

1. Điều chỉnh về số lượng nhân sự.

- Số lượng Cán bộ công nhân viên Công ty hiện tại là 174 người, trong đó có 19 nữ.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

+ Cao học: 05 người,

+ Đại học và cao đẳng: 69 người,

+ Trung cấp: 21 người,

+ Sơ cấp và công nhân kỹ thuật đã qua đào tạo: 08 người.

+ Lao động phổ thông: 71 người

2. Điều chỉnh về nhân sự quản lý Công ty.

Stt	Họ tên	Số quyết định	Ngày Quyết định	Hiệu lực	Nội dung
I- Cá nhân					
1	Nguyễn Thị Tuyên	916/QĐ-CTLN	05/12/2025	05/12/2025	QĐ bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Tuyên giữ chức vụ Trạm phó phụ trách Trạm Cây giống Ba Bàu - XNLN Hàm Thuận Nam
2	Cao Hoài phương	17/QĐ-CTLN	07/01/2026	07/01/2026	QĐ thôi kiêm nhiệm chức vụ Trạm trưởng Trạm LN Thuận Nam đối với ông Cao Hoài Phương

Stt	Họ tên	Số quyết định	Ngày Quyết định	Hiệu lực	Nội dung
3	Phan Văn Hào	18/QĐ-CTLN	07/01/2026	07/01/2026	QĐ bổ nhiệm ông Phan Văn Hào giữ chức vụTrạm phó phụ trách Trạm LN Thuận Nam
4	Thân Đình Thuật	72/QĐ-CTLN	21/01/2026	21/01/2026	QĐ bổ nhiệm ông Thân Đình Thuật giữ chức vụ Trạm phó phụ trách Trạm Cây giống Lương Sơn - XNLN Bắc Bình Thuận
5	Trần Đức Quý	398/QĐ.CT-CTLN	15/05/2026	15/05/2026	QĐ thôi kiêm nhiệm chức vụ Trưởng phòng KH-KT công ty đối với ông Trần Đức Quý
6	Phạm Phúc Thập	399/QĐ-CTLN	15/05/2026	15/05/2026	QĐ bổ nhiệm ông Phạm Phúc Thập giữ chức vụ Phó trưởng phòng phụ trách Phòng KT-QLR công ty
7	Phạm Minh Tài	509/QĐ.CT-CTLN	18/06/2026	18/06/2026	QĐ kiêm nhiệm chức vụ Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch công ty đối với ông Phạm Minh Tài
8	Nguyễn Hoàng Mai	506/QĐ-CTLN	18/06/2026	18/06/2026	QĐ bổ nhiệm ông Nguyễn Hoàng Mai giữ chức vụ PP. Tài chính - Kế hoạch công ty
9	Phạm Phúc Thập	507/QĐ-CTLN	18/06/2026	18/06/2026	QĐ bổ nhiệm ông Phạm Phúc Thập giữ chức vụ PP. Phụ trách phòng Kỹ thuật - Phát triển rừng công ty
10	Lê Thanh Tuấn	508/QĐ-CTLN	18/06/2026	18/06/2026	QĐ bổ nhiệm ông Lê Thanh Tuấn giữ chức vụ Phó phòng Kỹ thuật - Phát triển rừng công ty
11	Cao Văn Nhân	611/QĐ.CT-CTLN	20/07/2026	20/07/2026	QĐ phân công ông Cao Văn Nhân kiêm nhiệm Trưởng Siêu thị Nội thất việt trực thuộc Công ty
12	Phan Văn Thư	823/QĐ.CT-CTLN	28/09/2026	28/09/2026	QĐ bổ nhiệm ông Phan Văn Thư giữ chức vụ Tổ trưởng Tổ Lâm nghiệp số 4 - Trạm Sông Phan - XNLN Hàm Tân
13	Phan Hùng	750/QĐ.CT-CTLN	08/09/2026	08/09/2026	QĐ Phân công ông Phan Hùng PTP KD-MKT kiêm nhiệm chức vụ Phó trưởng Siêu thị NTV thuộc công ty
14	Nguyễn Văn Liễu	749/QĐ.CT-CTLN	08/09/2026	08/09/2026	QĐ bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Liễu giữ chức vụ Phó Trưởng Siêu thị NTV thuộc công ty
II- Đơn vị trực thuộc					
1	Trạm Cây Giống Ba Bàu - XNLN HTN	913/QĐ-CTLN	05/12/2025	05/12/2025	Quyết định thành lập Trạm Cây giống Ba Bàu - XNLN Hàm Thuận Nam
2	Trạm Cây Giống Lương Sơn - XNLN BBT	71/QĐ-CTLN	21/01/2026	21/01/2026	Quyết định thành lập Trạm Cây giống Lương Sơn - XNLN Bắc Bình Thuận
3	Phòng Kỹ thuật - Phát triển rừng	504/QĐ-CT.CTLN	18/06/2026	18/06/2026	Quyết định thành lập phòng Kỹ thuật - Phát triển rừng công ty

Stt	Họ tên	Số quyết định	Ngày Quyết định	Hiệu lực	Nội dung
4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	505/QĐ-CT.CTLN	18/06/2026	18/06/2026	Quyết định thành lập phòng Tài chính - Kế hoạch công ty
5	Siêu thị Nội thất việt	742/QĐ-CT.CTLN	07/09/2026	08/09/2026	Quyết định thành lập Siêu thị Nội thất Việt trực thuộc công ty
6	Siêu thị Nội thất việt cơ sở 2	757/QĐ-CT.CTLN	10/09/2026	10/09/2026	Quyết định thành lập Siêu thị Nội thất Việt cơ sở 2 - trực thuộc công ty

II. ĐIỀU CHỈNH VỀ HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ

1. Thay đổi diện tích quản lý của Công ty

1.1. Diện tích quản lý.

Tổng diện tích quản lý trên toàn Công ty năm 2026 là **18.804,60 ha** *(giảm trừ so với năm 2025 là 34,13 ha do chồng lấn ranh giới với các đơn vị giáp ranh).*

BIỂU 01: HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ CÔNG TY

Hiện trạng quản lý	Các Xí nghiệp Lâm nghiệp			Khu vực Phan Thiết (cũ)	Tổng
	Bắc Bình Thuận	Hàm Tân	Hàm Thuận Nam		
Đất khác	1.357,95	1.429,98	1.296,73	2,50	4.087,16
Đất trống	417,34	124,64	1.003,28		1.545,26
Rừng tự nhiên	558,23	1.839,96	673,88		3.072,07
Rừng trồng	1.566,76	3.611,87	4.921,48		10.100,11
Tổng diện tích	**3.900,28**	**7.006,45**	**7.895,37**	**2,50**	**18.804,60**

1.2. Diện tích đã được cấp Chứng chỉ rừng FM/CoC.

BIỂU 02: TỔNG HỢP HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH CẤP CHỨNG CHỈ RỪNG 2026

STT	Hiện trạng quản lý	Các Xí nghiệp Lâm nghiệp			Diện tích (ha)
		Bắc Bình Thuận	Hàm Tân	Hàm Thuận Nam	
1	Đất khác	110,69	10,18	112,85	233,72
2	Đất trống, tre le, trảng cỏ, lùm bụi	21,87	38,16	232,20	292,23
3	Hành lang đa dạng sinh học	6,09		20,48	26,57
4	Hành lang ven suối	1,64	1,18	45,03	47,85
5	Rừng tự nhiên	234,57	653,19		887,76
6	Rừng trồng	1.227,79	3.529,46	4.266,38	9.023,63
Tổng		**1.602,65**	**4.232,17**	**4.676,94**	**10.511,76**

1.3. Diện tích loại trừ khỏi phạm vi Chứng chỉ rừng.

Sau khi đề xuất diện tích cấp Chứng chỉ rừng giai đoạn 2023 -2027, diện tích loại trừ khỏi phạm vi chứng chỉ là: **8.292,84** ha, cụ thể phân theo hiện trạng như sau:

BIỂU 03: DIỆN TÍCH LOẠI TRỪ KHỎI PHẠM VI CHỨNG CHỈ

Hiện trạng quản lý	Các Xí nghiệp Lâm nghiệp			Khu vực Phan Thiết (cũ)	Tổng
	Bắc Bình Thuận	Hàm Tân	Hàm Thuận Nam		
Đất khác	1.239,53	1.418,62	1.118,37	2,50	3.779,02
Đất trống	395,47	86,48	771,08		1.253,03
Rừng tự nhiên	323,66	1.186,77	673,88		2.184,31
Rừng trồng	338,97	82,41	655,10		1.076,48
Tổng diện tích	**2.297,63**	**2.774,28**	**3.218,43**	**2,50**	**8.292,84**

III. ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ RỪNG NĂM 2026

1. Một số căn cứ điều chỉnh chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2026

- Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-CT.CTLN ngày 20/3/2026 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận;

- Căn cứ Quyết định số 2752/QĐ-UBND ngày 04/6/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giao nhiệm vụ và chỉ tiêu cơ bản đối với chiến lược phát triển giai đoạn 2026 – 2030 của các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

- Quyết định số: 756/QĐ-CTLN ngày 12/11/2025 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận về việc giao chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh năm 2026.

- Quyết định số: 139/QĐ-CT.CTLN ngày 23/02/2026 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận về việc ban hành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

2. Nguyên nhân điều chỉnh kế hoạch năm 2025

- Năm 2021, Công ty xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở các chỉ tiêu của Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021–2025. Đến nay, Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021–2025 đã kết thúc; do đó, các chỉ tiêu xây dựng cho năm 2026 được thể hiện trong Phương án quản lý rừng bền vững (QLRBV) giai đoạn 2022–2027 đã được rà soát, điều chỉnh phù hợp với Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2026–2030 để làm cơ sở tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

- Căn cứ khuyến cáo của GFA trong việc triển khai kế hoạch thực hiện những kiến nghị, đề xuất của các đơn vị cơ sở trong hoạt động giám sát, nhằm giúp hạn chế đến mức thấp nhất sự xuất hiện của các vấn đề chưa tuân thủ Tiêu chuẩn khi thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Điều chỉnh mục tiêu về kinh tế năm 2026.

- Trồng rừng: 1.252,92 ha. (Theo PA QLRBV 2022-2027 là: 935,78 ha).
- Khai thác: 989,87 ha. (Theo PA QLRBV 2022-2027 là: 1.589,07 ha).
- Sản xuất cây giống: 2.900.000 cây (Keo, Bạch đàn).

- Chăm sóc rừng trồng: 10.100 ha (Keo, Bạch đàn, Cao su).

- Giao khoán bảo vệ rừng: 2.771,50 ha (Mô hình lâm nghiệp xã hội).

- Doanh thu: 70.098 triệu đồng. (Theo PA QLRBV 2022-2027 là: 70 tỷ đồng/ năm).

4. Kế hoạch khai thác năm 2026.

- Tổng diện tích kế hoạch: 989,87 ha (gồm Keo lai: 784,09 ha và Bạch đàn: 205,78 ha);

- Tổng sản lượng dự kiến: 89.420 m^3 (gồm Keo lai: 80.448 m^3 và Bạch đàn: 8.972 m^3);

5. Kế hoạch trồng rừng năm 2026.

Tổng diện tích dự kiến trồng rừng năm 2026: ***1.252,92*** ha, cụ thể:

BIỂU 05: KẾ HOẠCH TRỒNG RỪNG NĂM 2026

Stt	Đơn vị	Tổng diện tích		Diện tích dự kiến trồng		Loài cây dự kiến trồng
		Có FSC	Không FSC	Trồng lại rừng sau khai thác	Trồng mới	
1	Xí nghiệp LN Hàm Tân	699,08		699,08		Keo lai
2	Xí nghiệp Hàm Thuận Nam	395,52		395,52		Keo lai, Bạch đàn
3	Xí nghiệp Bắc Bình Thuận	158,32		158,32		Keo lai, Bạch đàn
Tổng cộng		**1.252,92**		**1.252,92**		

IV. KẾ HOẠCH BẢO VỆ HLVS VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC 2026

Kế hoạch thực hiện các biện pháp bảo vệ hành lang ven suối năm 2026, bao gồm các hạng mục:

- Cắm cột mốc hành lang ven suối: 72 mốc;

- Cắm bảng báo Hành lang ven suối – đa dạng sinh học: 6 cái

BIỂU 06: TỔNG HỢP KẾ HOẠCH BẢO VỆ HLVS – DDSH NĂM 2026

Stt	Đơn vị	Nội dung	Đơn vị tính	Khối lượng thực hiện	Ghi chú
1	Xí nghiệp Hàm Thuận Nam	Cột mốc Hành lang ven suối	mốc	52	
		Bảng tên HLVS-DDSH	cái	6	
2	Xí nghiệp Hàm Tân	Quản lý bảo vệ, không thực hiện cắm mốc, bảng tên			
3	Xí nghiệp Bắc Bình Thuận	Cột mốc Hành lang ven suối, bổ sung các vị trí mất	mốc	20	
Tổng toàn Công ty		**Cột mốc Hành lang ven suối**	**mốc**	**72**	
		Bảng tên HLVS-DDSH	**cái**	**6**	

V. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG THUỐC BVTV NĂM 2026

BIỂU 07: TỔNG HỢP KẾ HOẠCH SỬ DỤNG THUỐC BVTV NĂM 2026

Xí nghiệp	Loại thuốc sử dụng	Thành phần	Công dụng	Kế hoạch
Hàm Thuận Nam	Amistar top 325SC (ml)	Azoxystrobin; Difenoconazole	Diệt nấm và vi khuẩn	3.000
	Aliette 800WG (g)	Fosetyl Aluminium	Trị bệnh thối rễ	2.000
	Actara 25WG (g)	Thiamethoxam	Diệt sâu ăn lá, côn trùng	100
Bắc Bình Thuận	Anvil 5SC(ml)	Hexaconazole	Diệt nấm và vi khuẩn	1.500
	Aliette 800WG (g)	Fosetyl Aluminium	Trị bệnh thối rễ	1.200
	Actara 25WG (g)	Thiamethoxam	Diệt sâu ăn lá, côn trùng	60
Hàm Tân	Anvil 5SC(ml)	Hexaconazole	Diệt nấm và vi khuẩn	4.000
	Aliette 800WG (g)	Fosetyl Aluminium	Trị bệnh thối rễ	1.200
Toàn Công ty	**Amistar top 325SC (ml)**	**Azoxystrobin; Difenoconazole**	**Diệt nấm và vi khuẩn**	**3.000**
	Anvil 5SC (ml)	**Hexaconazole**	**Diệt nấm và vi khuẩn**	**8.500**
	Aliette 800WG (g)	**Fosetyl Aluminium**	**Trị bệnh thối rễ**	**4.400**
	Actara 25WG (g)	**Thiamethoxam**	**Diệt sâu ăn lá, côn trùng**	**160**

***Ghi chú:** *Đối với kế hoạch sử dụng thuốc BVTV thì căn cứ tình hình thực tế để mua số lượng phù hợp theo từng thời điểm cần sử dụng.*

VI – MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG THỰC HIỆN QLRBV NĂM 2026.

- Căn cứ kết quả giám sát thiên tai, cơ sở hạ tầng năm 2025. Trong đó, nổi bật là tình trạng rừng trồng bị chết do nắng hạn kéo dài trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (cũ). Từ đó, Công ty đã tiến hành điều chỉnh kế hoạch quản lý như: Thanh lý khai thác tận thu rừng trồng trước tuổi đối với diện tích thiệt hại và thực hiện các biện pháp thâm canh phù hợp.

- Công ty thực hiện tốt công tác tham vấn các bên liên quan bị ảnh hưởng đối với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và các hoạt động lâm sinh sẽ diễn ra trên từng địa bàn quản lý; trong đó đặc biệt chú trọng đến các hộ đồng bào dân tộc thiểu số bị ảnh hưởng tại xã Tân Lập, xã La Dạ và xã Hàm Thạnh.

- Các kế hoạch lâm sinh sắp diễn ra được thông báo rộng rải đến các bên liên quan bị ảnh hưởng được biết để cùng phối hợp trong quá trình thực hiện.

- Triển khai và giám sát tốt việc chi trả lương, thưởng cho công nhân của các Nhà thầu đang thực hiện các hoạt động trên địa bàn Công ty quản lý, trong đó chú trọng đến yếu tố bình đẳng giới, không phân biệt nam nữ trong chi trả.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức cho các Nhà thầu, công nhân lao động trong việc tuân thủ các yêu cầu của FSC trong thực hiện công trình lâm sinh trên địa bàn Công ty quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những vấn đề tồn tại, không tuân thủ các yêu cầu tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững FSC trong thực hiện các hoạt động lâm sinh.

- Hàng năm, trước khi triển khai thực hiện công trình lâm sinh trên địa bàn quản lý, cần thiết phải tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức cho các Nhà thầu, công nhân lao động (tập huấn mới, tập huấn lại).

- Chỉ đạo, phân công cán bộ phụ trách tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; nếu cần thiết phải tổ chức tập huấn lại cho cán bộ giám sát về nhận thức, một số kiến thức, chuyên đề về triển khai hoạt động giám sát tại hiện trường các hoạt động lâm sinh; có biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân thực hiện tốt công tác giám sát, đồng thời phê bình, kiểm điểm nghiêm cá nhân bàng quan, thờ ơn, thiếu trách nhiệm trong hoạt động giám sát.

VII – ĐIỀU CHỈNH QUY TRÌNH, PHỤ LỤC NĂM 2026

Căn cứ tình hình thực tế trong công tác quản lý, cũng như sự thay đổi, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật như quy định, thông tư, nghị định, quyết định của Nhà nước, Công ty sẽ tiến hành rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các nội dung liên quan để đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành.

Trong năm 2026, Công ty ban hành Công văn số 03/CTLN-B.FSC ngày 05/5/2026 về việc cập nhật cơ sở điều chỉnh báo cáo đánh giá tác động môi trường và xã hội (EIA & SIA) hằng năm của Công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung Phương án điều chỉnh quản lý rừng bền vững năm 2026 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận.

Nơi nhận:
- Chủ tịch Công ty;
- Ban TGĐ Công ty;
- Các Phòng nghiệp vụ;
- Các Xí nghiệp Lâm nghiệp;
- Lưu VT, TT.FSC.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
KIÊM TRƯỞNG BAN FSC